

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

	19/07	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,264.78	(0.8)	(1.2)	7.7	11.9
GTGD (tỷ đồng)	18,487				
VN30 (điểm, %)	1,302.32	(0.3)	(0.9)	9.1	15.1

## Các chỉ số

	19/07	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% dcb)	2.05	0.0	(0.0)	(0.1)	0.4
TPCP 3 năm (% dcb)	2.21	0.1	(0.1)	0.1	0.5
VND/USD (%)	25,326	(0.0)	0.5	0.4	(4.2)
VND/JPY (%)	16,081	0.7	0.3	2.3	6.4
VND/EUR (%)	27,599	0.4	(0.9)	(2.0)	(2.9)
VND/CNY (%)	3,484	0.1	0.7	0.8	(1.9)

	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% dcb)	4.21	0.0	(0.0)	(0.4)	0.3
WTI (USD/thùng, %)	82.56	(0.3)	1.2	(0.7)	15.2
Vàng (USD/oz, %)	84.93	(0.2)	(0.2)	(2.7)	10.2

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
TCB	3.9	VND	(3.0)
DXG	3.3	#N/A	#N/A
HSG	2.9	HPG	(1.3)
VIX	2.2	POW	(0.9)
VPB	2.1	HDB	(0.9)

## Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
SBT	406.9	FPT	(228.5)
MWG	176.5	VHM	(159.5)
VND	33.9	TCB	(104.8)
FUEVFVND	26.5	MSN	(92.6)
HPG	20.0	HSG	(66.4)

## Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Phần cứng & thiết bị	2.1	Thiết bị & DV y tế	(3.1)
Truyền thông & giải trí	1.4	Vận tải	(2.5)
Bán lẻ	0.9	Dược & sinh học	(2.3)
Hàng hóa cá nhân	0.4	Bảo hiểm	(2.2)
Ô tô & phụ tùng	0.3	Dịch vụ tiêu dùng	(1.8)

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Sắc đỏ trở lại thị trường

### Vĩ mô & Chiến lược

- Đề thị trong ngày:** Vai trò quan trọng của đường Trendline

### Lịch sự kiện

## Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2020	208,048	190,065	3.1	17.0	2.7	17.6	15.8
2021	304,752	254,730	34.9	15.7	2.7	13.8	17.3
2022	311,015	274,033	8.7	10.9	1.8	15.5	16.2
2023	355,937	279,612	10.9	12.1	1.7	15.1	14.4

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

## Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	3Q22	4Q22	1Q23	2Q23	3Q23	4Q23	2023
GDP (% n/n)	13.9	6.0	3.3	4.1	5.5	6.7	5.0
Cán cân thương mại (tỷ USD)	5.7	5.2	4.8	7.7	8.7	6.6	27.9
CPI (% n/n, TB)	0.8	0.5	0.7	(0.1)	2.4	0.4	3.3
Tín dụng (%)	16.9	14.2	10.5	9.3	10.0	13.5	13.5
VND/USD (tb)	23,470.224	224,305.423	570.723	484.623	925.224	379.1	24,269.0
GDP Mỹ (% n/n)	0.7	1.7	2.4	2.9	(3.4)	5.6	2.1
GDP Trung Quốc (% n/n)	2.9	4.5	6.3	4.9	2.2	8.0	3.0

Nguồn: KIS, Bloomberg

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Sắc đỏ trở lại thị trường

Áp lực bán lan rộng khắp thị trường, khiến thị trường chứng khoán giảm điểm vào cuối phiên. Trong đó, không ngành nào ghi nhận mức tăng trưởng dương trong ngày, ngoại trừ ngành Bán lẻ.

Kết phiên, chỉ số VNIndex giảm 0.76% xuống 1,264 điểm trong khi chỉ số VN30Index cũng giảm 0.31% xuống còn 1,302 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong ngày đạt 748 triệu cổ phiếu/18,486 tỷ đồng, tăng lần lượt 4% và 1% so với trung bình năm phiên gần nhất.

Khối ngoại chuyển sang bán ròng, với hơn 364 tỷ đồng, tập trung vào FPT, VHM và TCB với giá trị ròng lần lượt là 228 tỷ đồng, 159 tỷ đồng và 104 tỷ đồng. Ngược lại, họ mua ròng tập trung vào SBT, MWG và VND với giá trị tương ứng là 406 tỷ đồng, 176 tỷ đồng và 33 tỷ đồng.

Bất động sản là ngành giảm sâu nhất trong phiên do DXG (-4.26%), PDR (-4.03%), TCH (-3.86%), NVL (-3.64%), DIG (-3.64%), NLG (-2.96%), SIP (-1.44%), SZC (-1.40%), VRE (-1.24%), KBC (-0.91%), KDH (-0.54%) và BCM (-0.29%).

Ngân hàng cũng có những diễn biến xấu ở BID (-1.65%), VPB (-1.31%), SHB (-1.31%), TCB (-1.27%), STB (-0.98%), VCB (-0.57%), VIB (-0.46%) và CTG (-0.15%).

Cổ phiếu Hóa chất và Thép có hiệu suất kém hơn chỉ số chuẩn, chẳng hạn như POW (-6.34%), GVR (-4.30%), PVD (-2.43%), PHR (-2.35%), DCM (-2.10%), DPR (-1.51%), DGC (-1.38%), PLX (-1.26%), DPM (-1.11%), BSR (-0.44%), GAS (-0.38%) và PVS (-0.24%).

Ngược lại, Bán lẻ là điểm sáng duy nhất trong ngày giảm điểm nhờ DGW (-2.14%), FRT (-1.15%) và MWG (-0.91%).

Áp lực bán vào phiên chiều khiến thị trường chứng khoán đóng cửa dưới cả hai đường MA20 và MA50. Tuy nhiên, đường trendline nối ba đáy kể từ tháng 11/2023, trùng với ngưỡng 1,255 điểm, vẫn được duy trì. Do đó, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức an toàn và quan sát diễn biến tiếp theo của thị trường. Trong kịch bản tiêu cực, nếu chỉ số VNIndex đóng cửa dưới đường trendline kể trên với thanh khoản cao, đó sẽ là tín hiệu xác nhận cho nhịp điều chỉnh của thị trường.

## Vĩ mô & Chiến lược

### Đồ thị trong ngày

#### Vai trò quan trọng của đường Trendline

##### ► Diễn biến thị trường

Áp lực bán gia tăng đáng kể trong tuần, đẩy thị trường chứng khoán ghi nhận một tuần giảm sâu hơn 1.25% về ngưỡng 1.264 điểm, trên nền thanh khoản cải thiện.

##### ► Đồ thị: Vai trò quan trọng của đường Trendline

Chúng tôi cho rằng, xu hướng tăng trung hạn vẫn còn nguyên vẹn khi chỉ số VNIndex vẫn duy trì đóng cửa trên đường trendline, đi qua 3 đáy gần nhất kể từ T11/2023.

Xét trên khía cạnh ngắn hạn, đường trendline kể trên đang thực hiện tốt vai trò hỗ trợ thị trường khi lực cầu tại đường này liên tiếp tái xuất hiện trong những phiên giảm điểm. Điều này giữ cho đà tăng của thị trường vẫn còn nguyên vẹn bất chấp chỉ số VNIndex đóng cửa dưới một số đường MA chủ đạo. Ngoài ra, chỉ báo động lượng RSI và thị trường đồng thời ghi nhận đỉnh sau cao hơn đỉnh trước và đáy sau cao hơn đáy trước, hàm ý về xu hướng tăng của thị trường nhiều khả năng vẫn sẽ hiện hữu trong thời gian tới.

Ngưỡng kháng cự quan trọng là ngưỡng 1,300 điểm và vùng hỗ trợ cần quan sát là vùng 1,255-1,260 điểm.

→ Trong bối cảnh lạc quan hướng đến những mục tiêu xa hơn, thị trường cần phải phá vỡ ngưỡng kháng cự quan trọng 1,300 điểm. Tuy nhiên, với động lực thị trường vẫn còn yếu như hiện nay, chúng tôi cho rằng, thị trường cần một giai đoạn tích lũy ngắn hạn trước khi tái kiểm định ngưỡng 1,300 điểm. Trong kịch bản xấu nhất khi chỉ số VNIndex đóng cửa dưới đường trendline cùng với sự đồng thuận của thanh khoản, đó sẽ là tín hiệu xác nhận cho xu hướng điều chỉnh của thị trường.

► Chiến lược đầu tư: Duy trì tỷ trọng ở ngưỡng an toàn

Trong tình huống này, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở ngưỡng an toàn và cẩn thận quan sát diễn biến tiếp theo của thị trường.

## Lịch sự kiện

### ► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
22/07/2024	21/08/2024	LHG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1900/cp)	19.00%	1,900
22/07/2024	26/08/2024	LKW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
23/07/2024	26/07/2024	TCW	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
23/07/2024	02/08/2024	ABI	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
23/07/2024		HPD	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
23/07/2024	08/08/2024	HPD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
23/07/2024	08/08/2024	TMS	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
24/07/2024	05/08/2024	NUE	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (780/cp)	7.80%	780
24/07/2024	28/08/2024	MIE	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
24/07/2024	12/08/2024	NQN	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (284/cp)	2.84%	284
24/07/2024		TCO	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		
24/07/2024	23/08/2024	MBS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1,200
24/07/2024	20/09/2024	HUG	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
24/07/2024	15/08/2024	POT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (100/cp)	1.00%	100
25/07/2024	25/07/2024	PVP	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	10.00%	
25/07/2024	30/09/2024	PVP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
25/07/2024	25/07/2024	CEO	HNX	Phát hành cổ phiếu	5.00%	
25/07/2024	15/08/2024	IRC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (350/cp)	3.50%	350
25/07/2024	25/07/2024	VPI	HOSE	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
25/07/2024	23/08/2024	VTD	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
25/07/2024	25/09/2024	TNC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1,200
25/07/2024	07/08/2024	HC3	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
25/07/2024	15/08/2024	HFB	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (850/cp)	8.50%	850

26/07/2024	28/08/2024	TLT	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
26/07/2024	21/08/2024	HVT	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/07/2024		VCM	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/07/2024		BCA	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
26/07/2024	30/08/2024	DPC	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/07/2024	08/08/2024	EMG	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
26/07/2024	30/08/2024	MTV	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700
26/07/2024	23/08/2024	LGM	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/07/2024		NXT	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/07/2024	28/08/2024	BSD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
26/07/2024	28/08/2024	NSL	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/07/2024		TMW	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		

- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**
  - MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
  - Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
  - Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
  - CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.
- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**
  - Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
  - Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
  - Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2024 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.